

Số: 210/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030" (sau đây gọi tắt là Đề án); Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2024-2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) nhằm đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tại các địa bàn này đi vào nề nếp, thực chất, hiệu quả, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật và năng lực sử dụng pháp luật để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; góp phần củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (năm 2024 và năm 2025)

- Số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (DTTS) phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 20% so với số lượng năm 2023.

- Bổ sung mới ít nhất 10% đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức người DTTS so với năm 2023; mỗi thôn, bản,... có ít nhất 01 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS; trong đó ưu tiên lựa chọn, bồi dưỡng già làng, trưởng thôn, bản, ấp, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; bảo đảm

ít nhất 70% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn này được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại 10 xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Xây dựng, hoàn thiện chính sách, thể chế thu hút đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các lực lượng khác trong xã hội tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Đến hết năm 2030, số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 50% so với giai đoạn 1.

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung mới đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Bảo đảm tăng thêm ít nhất 25% số lượng cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS tham gia làm báo cáo viên pháp luật so với giai đoạn 1. Đến hết năm 2030, mỗi thôn, bản,... có ít nhất 02 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, bảo đảm bổ sung hỗ trợ thêm 10 xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng: Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; các cá nhân được huy động, được mời tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đề án được triển khai thực hiện tại các huyện có đơn vị cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2024 đến hết năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

a) Tổ chức quán triệt, truyền thông nhằm thống nhất nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, nhất là chính quyền cấp cơ sở về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL nói chung, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Rà soát, nghiên cứu, góp ý, đề xuất, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Rà soát, nghiên cứu, góp ý, đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách ưu tiên, có tính đặc thù để thu hút sự tham gia của đội ngũ luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật; già làng, trưởng thôn, bản,...các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát huy trách nhiệm của đội ngũ này tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2028.

b) Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các tỉnh phục vụ việc hoàn thiện chính sách, thể chế và các mô hình, cách thức nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật nói chung, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

a) Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; có giải pháp tăng cường, bổ sung bảo đảm đủ số lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL tại địa bàn này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc và thị xã Hương Trà.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, đào tạo bổ sung nguồn lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN, ưu tiên đối tượng người DTTS hoặc người biết tiếng DTTS.

- Ưu tiên lựa chọn, công nhận mới báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS có đủ năng lực, trình độ thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc và thị xã Hương Trà.

+ Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Tham mưu cơ chế thu hút, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp các cơ sở đào tạo luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN, tạo nguồn báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc và thị xã Hương Trà.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Huế; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm để tham khảo, trao đổi kinh nghiệm triển khai thực hiện công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tăng cường năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

a) Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn; xây dựng Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Việc xây dựng Tài liệu bồi dưỡng hoàn thành trong năm 2025; các nhiệm vụ khác thực hiện hàng năm.

b) Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trong đó tập trung vào đối tượng là già làng, trưởng thôn, bản,...các chức

sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, hòa giải viên cơ sở để tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn để tập huấn, hướng dẫn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS bằng các ngôn ngữ phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Biên soạn, cung cấp tài liệu PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN bằng chữ phổ thông hoặc song ngữ chữ phổ thông và chữ DTTS để thực hiện PBGDPL cho nhân dân bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Tiếp tục vận hành, duy trì Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; thực hiện đăng tải các tin, bài và các chuyên đề pháp luật, trong đó chú trọng chuyên mục giới thiệu văn bản quy phạm pháp luật mới lên Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với đặc điểm, tính chất đối tượng của Đề án; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Hỗ trợ một số địa bàn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được hỗ trợ.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

a) Huy động lực lượng quân đội, bộ đội biên phòng tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027" (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động lực lượng công an, tập trung vào lực lượng công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở... tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027" (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Huy động và phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý và các đối tượng khác là người được mời tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên, tôn vinh kịp thời các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Hàng năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và điều kiện, tình hình thực tiễn chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án và bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Đề án được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan đang triển khai thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút sự tham gia của đội ngũ luật sư, luật gia, người am hiểu pháp

luật; già làng, trưởng thôn, bản, ấp,... các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, địa phương, nhất là chính quyền cơ sở thuộc phạm vi quản lý về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL nói chung, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích và đóng góp trong thực hiện Đề án;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Tham mưu, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương nhằm đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương lồng ghép kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025. Tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan thực hiện công tác dân tộc ở địa phương phối hợp với Sở Tư pháp triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Đề án liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; phối hợp tập huấn nâng cao kỹ năng PBGDPL, tiếng DTTS; biên dịch các tài liệu bằng chữ DTTS phù hợp với địa bàn để cung cấp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất chính sách phù hợp để thu hút, tuyển dụng, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp các cơ sở đào tạo luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN.

5. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp; chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc, thị xã Hương Trà tổ chức tập huấn, cung

cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành quản lý, nhất là lực lượng bộ đội biên phòng đóng quân tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành quản lý, phát huy vai trò chủ động của công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; hướng dẫn, chỉ đạo các hội viên tích cực tra cứu kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL để tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN.

7. Chế độ báo cáo

- Các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 06 tháng và năm gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá thực hiện Đề án 06 tháng và năm, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

2. Căn cứ kế hoạch triển khai Đề án được phê duyệt hàng năm, trong giai đoạn năm 2024 - 2025, các sở, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án lồng ghép từ nguồn ngân sách được phân bổ để thực hiện Nội dung số 2, Tiểu dự án 1, Dự án 10, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025 (nếu có) đối với các nhiệm vụ quy định tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8 phần IV Quyết định này theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với các nhiệm vụ khác, các sở, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn; đồng thời huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tăng cường lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan bảo đảm hiệu quả.

3. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban của Tỉnh ủy;
- Thường trực Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP, Công TTĐT;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình